

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ công tác  
bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân  
các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của tỉnh Thanh Hóa**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15,  
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung  
bởi Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một  
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của  
Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 87/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng  
dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu  
Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;*

*Xét Tờ trình số 265/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh  
quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử đại  
biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026  
- 2031 của tỉnh Thanh Hóa; Báo cáo thẩm tra số 1512/BC-KTNS ngày 07 tháng  
12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo  
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức chi và thời gian  
được hưởng hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại  
biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của tỉnh Thanh Hóa.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Nghị quyết này quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ  
công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các  
cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

**2. Đối tượng áp dụng:**



- a) Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh, Ban Chỉ đạo bầu cử cấp xã.
- b) Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử cấp xã.
- c) Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.
- d) Tổ bầu cử.
- đ) Các Tiểu ban, Tổ giúp việc cho Ủy ban bầu cử các cấp.
- e) Các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được giao nhiệm vụ liên quan đến hoạt động bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

## **Điều 2. Nguyên tắc áp dụng**

1. Kinh phí và trang thiết bị phục vụ cho công tác bầu cử phải được các cơ quan, đơn vị quản lý chặt chẽ, chi tiêu đúng chế độ, đúng mục đích, có hiệu quả, đảm bảo tiết kiệm cho ngân sách nhà nước.
2. Các khoản chi phát sinh theo thực tế nhưng chưa quy định mức chi tại Nghị quyết này thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành, thanh toán theo thực tế, đảm bảo chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ trên cơ sở dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **Điều 3. Quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

1. Quy định mức chi kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.
2. Thời gian hưởng hỗ trợ kinh phí: Được tính theo thời gian thực tế, căn cứ vào Quyết định thành lập, cử người, huy động, trung tập được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 05 tháng/người; trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau chỉ được hưởng mức bồi dưỡng cao nhất.

## **Điều 4. Nguồn kinh phí**

Từ nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh, nguồn ngân sách địa phương (ngân sách cấp tỉnh, cấp xã), nguồn chi thường xuyên tại các đơn vị và nguồn thu hợp pháp khác.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2025.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, Kỳ họp thứ 37 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025.*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và Đài PTTH Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTNS.

**CHỦ TỌA**



*[Handwritten signature]*

**Lê Tiến Lam**  
**Phó Chủ tịch Thường trực**  
**Hội đồng nhân dân tỉnh**

